

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY (6 tháng đầu năm 2020)

Kính gửi : - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic
- Địa chỉ trụ sở chính: 367 Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: (028) 38 375 300 – 39 200 300 Số fax: (028) 39 200 096
- Email: pharmedic@vnn.vn
- Vốn điều lệ: 93.325.730.000 đồng.
- Mã chứng khoán: PMC

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Các cuộc họp và Nghị quyết/ Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản) :

| Stt | Số Nghị quyết / Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|-------------------------------|-----------|---|
| 1 | 32/NQ-DHĐCĐ | 20/6/2020 | Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 : <ol style="list-style-type: none">1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019, thù lao của HĐQT – BKS. Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất – kinh doanh năm 2019 và kế hoạch năm 2020.2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019 và chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.4. Thông qua Tờ trình về phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020.5. Thông qua Tờ trình về sửa đổi, |

| | | | |
|--|--|--|---|
| | | | bổ sung Điều lệ Công ty. 6. Thông qua Tờ trình về sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. |
|--|--|--|---|

Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã được gửi cho Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và đăng tải trên Website của Công ty theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2020):

1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|-------------------------|------------|--|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1. | Ông Lê Việt Hùng | Chủ Tịch | 20/4/2019 | 04 | 100% | |
| 2. | Ông Trần Việt Trung | Thành viên | 20/4/2019 | 04 | 100% | |
| 3. | Bà Nguyễn Thị Kim Tuyến | Thành viên | 20/4/2019 | 04 | 100% | |
| 4. | Ông Phan Xuân Phong | Thành viên | 20/4/2019 | 04 | 100% | |
| 5. | Ông Nguyễn Huy Cường | Thành viên | 20/4/2019 | 04 | 100% | |
| 6. | Ông Trần Đức Thắng | Thành viên | 20/4/2019 | 04 | 100% | |
| 7. | Ông Nguyễn Quý Thịnh | Thành viên | 20/4/2019 | 04 | 100% | |

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

- Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát hoạt động và điều hành của Ban Tổng Giám đốc Công ty trong việc thực hiện các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đề ra, thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; tuân thủ chấp hành các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và thực hiện việc quản trị công ty theo quy định của Bộ Tài chính.
- Đánh giá hoạt động thông qua việc tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2020. Trong đó, chú trọng đơn đốc tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh của đơn vị, chấp hành pháp luật và bảo đảm được lợi ích của người lao động cũng như quyền và lợi ích hợp pháp của toàn thể cổ đông công ty.
- Xây dựng và hoàn thiện tổ chức bộ máy, quy trình làm việc, thông tin liên lạc một cách khoa học để nâng cao khả năng quản lý tài chính và chất lượng quản trị nói chung cho phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty.

Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Tuy không thành lập các tiểu ban nhưng các thành viên HĐQT thực hiện nhiệm được phân công cụ thể theo từng lĩnh vực, phụ trách làm việc với các Bộ phận chuyên môn có liên quan, nghe ý kiến tham mưu từ cơ sở để có những góp ý với Ban Tổng Giám Đốc nhằm có biện pháp tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn và chỉ đạo kịp thời phục vụ tốt cho hoạt động sản xuất kinh doanh và các mặt công tác khác.
- Đầu tư công nghệ và hoàn thiện quy trình sản xuất theo quy định GP's và hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2015.
- Xây dựng và hoàn thiện những định hướng về chính sách nhân sự, chế độ lương thưởng và các phụ cấp để thực hiện chiến lược phát triển bền vững của công ty.
- Tham gia giám sát và kiểm tra việc thực hiện báo cáo tài chính theo quy định.
- Sửa đổi mô hình tổ chức hoạt động, sắp xếp lại các bộ phận với mục tiêu tăng cường công tác quản lý, nâng cao hiệu quả toàn công ty.
- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông năm 2020 vào ngày 20/6/2020, kỷ niệm 38 năm ngày thành lập Công ty (30/6/1981 – 30/6/2020).
- Các Bộ phận tham gia đóng góp ý kiến sửa đổi, bổ sung các quy định, quy chế Công ty.
- Triển khai việc chốt danh sách và chi trả cổ tức phần còn lại năm 2019.
- Thực hiện việc công bố thông tin theo quy định.

4. Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2020) :

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|---------------------------|------------|---|
| 1. | 02/NQ-HĐQT | 16/01/2020 | Nghị quyết của Hội đồng quản trị: - Thông qua điều chỉnh kế hoạch sản xuất, kinh doanh, tài chính năm 2020. - Thông qua mức trả cổ tức bằng tiền phần còn lại năm 2019. |
| 2. | 03/NQ-HĐQT | 21/01/2020 | Nghị quyết của Hội đồng quản trị: - Thông qua các Báo cáo thực hiện và kế hoạch sản xuất – kinh doanh – tài chính tháng 12/2019, cả năm 2019 và kế hoạch năm 2020. - Thông qua Báo cáo ước phân phối lợi nhuận và quỹ thù lao Hội đồng quản trị 6 tháng cuối năm 2019. - Thông qua Báo cáo thực hiện dự án mở rộng Phân xưởng Thuộc nhỏ mắt. - Thông qua Báo cáo kế hoạch |

| | | | |
|----|------------|------------|--|
| | | | <p>đầu tư mua sắm tài sản, máy móc, thiết bị, sửa chữa năm 2020. Báo cáo kế hoạch sử dụng lao động năm 2020.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo tiến độ xây dựng hệ thống trả lương mới của Công ty. - Thông qua bổ nhiệm nhân sự quản lý Công ty. - Thông qua nâng lương định kỳ cho các thành viên Ban điều hành. - Thông qua phân công cho Ông Lê Việt Hùng – Chủ tịch HĐQT phụ trách Ban kiểm soát nội bộ. |
| 3. | 05/QĐ-HĐQT | 21/01/2020 | Quyết định về việc nâng lương của Tổng Giám đốc. |
| 4. | 06/QĐ-HĐQT | 21/01/2020 | Quyết định về việc nâng lương của Phó Tổng Giám đốc. |
| 5. | 09/QĐ-HĐQT | 27/3/2020 | Quyết định về việc thành lập Ban chỉ đạo tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. |
| 6. | 10/NQ-HĐQT | 31/3/2020 | Nghị quyết của Hội đồng quản trị thông qua việc gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. |
| 7. | 17/NQ-HĐQT | 28/4/2020 | <p>Nghị quyết của Hội đồng quản trị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua các báo cáo thực hiện kế hoạch sản xuất – kinh doanh – tài chính tháng 3/2020 và 03 tháng đầu năm 2020. Báo cáo phân phối lợi nhuận và quỹ thù lao HĐQT năm 2019 sau kiểm toán. Báo cáo của Ban kiểm soát. - Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2020 trình ĐHCĐ. - Thông qua phân công Ông Trà Quang Trinh – Phó Tổng giám đốc Nghiên cứu phát triển và Chất lượng trực tiếp điều hành Phòng Cơ điện. - Thông qua Báo cáo tiến độ hệ thống trả lương mới của Công ty. - Thông qua bổ nhiệm nhân sự quản lý Công ty. |
| 8. | 18/QĐ-HĐQT | 28/4/2020 | Quyết định ban hành sơ đồ tổ chức năm 2020 của Công ty. |

| | | | |
|-----|------------|-----------|---|
| 9. | 19/QĐ-HĐQT | 11/5/2020 | Quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng Trưởng Phòng Tài chính – Kế toán kiêm Kế toán trưởng Công ty. |
| 10. | 22/QĐ-HĐQT | 28/5/2020 | Quyết định ban hành Quy chế mua sắm và đầu tư sửa đổi, bổ sung lần 3 năm 2020. |
| 11. | 25/NQ-HĐQT | 10/6/2020 | Nghị quyết của Hội đồng quản trị: - Thông qua điều chỉnh kế hoạch sản xuất – kinh doanh – tài chính năm 2020. |
| 12. | 26/NQ-HĐQT | 10/6/2020 | Nghị quyết của Hội đồng quản trị: - Thông qua các báo cáo thực hiện kế hoạch sản xuất – kinh doanh – tài chính tháng 5/2020 và 05 tháng đầu năm 2020. - Thông qua kế hoạch và tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. - Thông qua nâng lương định kỳ cho các thành viên Ban điều hành. |
| 13. | 27/QĐ-HĐQT | 11/6/2020 | Quyết định về việc nâng lương của Bà Mai Thị Bé - Phó Tổng giám đốc. |
| 14. | 28/QĐ-HĐQT | 11/6/2020 | Quyết định về việc nâng lương của Ông Cao Tấn Tước - Phó Tổng giám đốc. |
| 15. | 29/QĐ-HĐQT | 11/6/2020 | Quyết định về việc nâng lương của Ông Phan Xuân Phong - Phó Tổng giám đốc. |
| 16. | 30/QĐ-HĐQT | 11/6/2020 | Quyết định về việc nâng lương của Ông Trà Quang Trinh - Phó Tổng giám đốc. |
| 17. | 34/NQ-HĐQT | 29/6/2020 | Nghị quyết của Hội đồng quản trị thông qua việc bổ nhiệm Ông Trần Đình Thủy chức danh Trưởng Phòng Tài chính – Kế toán kiêm Kế toán trưởng. |

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2020):

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

| Stt | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS | Số buổi họp BKS tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|-------------------|------------|---|-------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1. | Bà Phạm Thị Hoàng | Trưởng BKS | 29/4/2019 | 04 | 100% | |

| | | | | | | |
|----|----------------------|----------------|-----------|----|------|-------------|
| 2. | Ông Lê Hữu Hùng | Kiểm soát viên | 29/4/2019 | 04 | 100% | |
| 3. | Ông Nguyễn Thế Phong | Kiểm soát viên | 29/4/2019 | 02 | 50% | Do công tác |

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông:

- Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành trong việc triển khai Nghị quyết Đại hội cổ đông, trong việc chấp hành điều lệ của Công ty.
- Giám sát kiểm tra việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức.
- Kiểm tra sổ sách kế toán của Công ty theo từng quý và kết thúc năm tài chính.
- Xem xét các báo cáo do tổ chức kiểm toán thực hiện.
- Tham gia giám sát thanh lý nguyên vật liệu, hàng hóa.
- Kiểm tra, đánh giá việc tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty trong các hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm phát hiện những thiếu sót, từ đó đề ra những kiến nghị và giải pháp chấn chỉnh kịp thời.
- Đề xuất lập các quy chế cần thiết, góp phần hoàn thiện các quy chế đã có.
- Đề xuất chọn Công ty kiểm toán độc lập trình ĐHCĐ để thực hiện việc kiểm toán.
- Trong 06 tháng đầu năm 2020, BKS không nhận được yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với các hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

- BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban điều hành nhưng vẫn mang tính chất độc lập. Trong 6 tháng đầu năm 2020, các cuộc họp của HĐQT và Ban điều hành đều có mặt của BKS tham dự nhằm nâng cao chất lượng, cũng như tính độc lập trong hoạt động kiểm soát.
- HĐQT đã cung cấp kịp thời và đầy đủ các Nghị quyết và Quyết định cho BKS. Ban Tổng Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và tình hình tài chính của công ty.
- Các kiến nghị của BKS đều được HĐQT, Ban Tổng Giám đốc xem xét, đánh giá kỹ lưỡng, nhiều vấn đề được trao đổi tại các cuộc họp. Đối với các vấn đề còn tồn tại trong hoạt động quản lý, điều hành do BKS kiến nghị được HĐQT, Ban Tổng Giám đốc ghi nhận và tìm cách giải quyết.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có) :

- Không có.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham

gia theo quy định về quản trị công ty.

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS và Ban điều hành công ty thường xuyên cập nhật các văn bản, quy định của pháp luật về quản trị công ty và sẽ tiếp tục tham gia các khóa đào tạo do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội công nhận.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2020) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

- (Đính kèm Phụ lục I).

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

- Không có các giao dịch trên.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát

- Không có các giao dịch trên.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

| | Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý này | |
|--|------------------------------------|----------------------|
| | Năm nay | Năm trước |
| Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn (SAPHARCO) | | |
| Số dư đầu năm | 2,328,077,984 | 5,707,769,877 |
| Bán các thành phẩm | 16,153,097,941 | 16,238,037,870 |
| Tiền bán thành phẩm đã thu | 14,068,644,042 | 16,295,175,491 |
| Số dư cuối kỳ | 4,412,531,883 | 5,650,632,256 |
| Công ty cổ phần Dược phẩm dược liệu-PHARMEDIC | | |
| Số dư đầu năm | - | - |
| Mua nguyên liệu hàng hóa | 551,544,000 | 66,150,000 |
| Tiền mua nguyên liệu và hàng hóa đã trả SAPHARCO | 551,544,000 | 66,150,000 |
| Số dư cuối kỳ | - | - |

- Tất cả các giao dịch với Công ty liên kết là bên liên quan đều được thực hiện thông qua hợp đồng kinh tế.
- Giá bán sản phẩm cung cấp cho các bên liên quan cũng như giá mua nguyên vật liệu từ các bên liên quan đều được thực hiện theo giá thị trường.
- Các khoản công nợ phải thu không có thể chấp và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu từ các bên liên quan.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

- Không có các giao dịch trên.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

- Không có các giao dịch trên.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2020):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

(Đính kèm phụ lục II).

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết :

- Không có các giao dịch trên.

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác:

- Không có.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



(Handwritten signature in blue ink)

Lê Việt Hùng

Phụ lục I: Danh sách về người có liên quan của công ty :

| STT | Tên cá nhân/ Tổ chức | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do (mối quan hệ) |
|--|------------------------|---------------------------------------|---|---|--|
| Người có liên quan Ông Lê Việt Hùng | | Chủ tịch HĐQT | 20/04/2019 | | TV HĐQT nhiệm kỳ (2019-2024) |
| 1 | Trần Thị Anh | | 20/04/2019 | | Mẹ |
| 2 | Lê Thị Thanh Thủy | | 20/04/2019 | | Vợ |
| 3 | Lê Việt Hùng | | 20/04/2019 | | Con |
| 4 | Lê Thanh Thủy Tiên | | 20/04/2019 | | Con |
| 5 | Lê Minh Thọ | | 20/04/2019 | | Anh |
| Người có liên quan Ông Trần Việt Trung | | Thành viên HĐQT/ Tổng giám đốc | 20/04/2019 | | TV HĐQT nhiệm kỳ (2019-2024), TGD |
| 6 | Lê Thị Nhị | | 20/04/2019 | | Mẹ |
| 7 | Phạm Thu Thủy | | 20/04/2019 | | Vợ |
| 8 | Trần Thị Thu Trang | | 20/04/2019 | | Con |
| 9 | Trần Phạm Anh Tú | | 20/04/2019 | | Con |
| 10 | Trần Việt Thắng | | 20/04/2019 | | Anh |
| 11 | Trần Thị Việt Ánh | | 20/04/2019 | | Chị |
| Người có liên quan Ông Phan Xuân Phong | | Thành viên HĐQT/ Phó TGD | 20/04/2019 | | TV HĐQT nhiệm kỳ (2019-2024), Phó TGD |
| 12 | Hồ Thị Xuân | | 20/04/2019 | | Mẹ |
| 13 | Nguyễn Thị Ngọc Uyên | | 20/04/2019 | | Vợ |
| 14 | Phan Xuân Vũ | | 20/04/2019 | | Con |
| 15 | Phan Nguyễn Uyên Vy | | 20/04/2019 | | Con |
| 16 | Phan Thị Mỹ Linh | | 20/04/2019 | | Chị |
| 17 | Phan Thị Thanh Loan | | 20/04/2019 | | Em |
| 18 | Phan Thị Hoàng Hà | | 20/04/2019 | | Em |
| 19 | Phan Xuân Lộc | | 20/04/2019 | | Em |
| 20 | Phan Xuân Phú | | 20/04/2019 | | Em |
| 21 | Phan Xuân Cường | | 20/04/2019 | | Em |
| 22 | Phan Xuân Bình | | 20/04/2019 | | Em |
| Người có liên quan Ông Nguyễn Huy Cường | | Thành viên HĐQT | 20/04/2019 | | TV HĐQT nhiệm kỳ (2019-2024) |
| 23 | Nguyễn Hữu Oanh | | 20/04/2019 | | Ba |
| 24 | Nguyễn Thị Huyền Trân | | 20/04/2019 | | Mẹ |
| 25 | Nguyễn Thái Thùy Ngân | | 20/04/2019 | | Vợ |
| 26 | Nguyễn Thái Ngân Khánh | | 20/04/2019 | | Con |
| 27 | Nguyễn Thị Mỹ Huyền | | 20/04/2019 | | Em Ruột |

| STT | Tên cá nhân/ Tổ chức | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do (mối quan hệ) |
|---|-----------------------|------------------------------------|---|---|--|
| Người có liên quan Ông Trần Đức Thắng | | Thành viên HĐQT | 20/04/2019 | | TV HĐQT nhiệm kỳ (2019-2024) |
| 28 | Lưu Thị Kim Thanh | | 20/04/2019 | | Mẹ |
| 29 | Phạm Thị Kim Thu | | 20/04/2019 | | Vợ |
| 30 | Trần Phạm Đông Nhi | | 20/04/2019 | | Con |
| 31 | Trần Phạm Hải Đông | | 20/04/2019 | | Con |
| 32 | Trần Lưu Anh Dũng | Phụ trách kho Nguyên liệu - Bao bì | 20/04/2019 | | Anh ruột |
| Người có liên quan Ông Nguyễn Quý Thịnh | | Thành viên HĐQT độc lập | 20/04/2019 | | TV HĐQT nhiệm kỳ (2019-2024) |
| 33 | Nguyễn Quý Hiệp | | 20/04/2019 | | Bố |
| 34 | Trần Thị Nga | | 20/04/2019 | | Mẹ |
| 35 | Nguyễn Mạnh Cường | | 20/04/2019 | | Anh trai |
| 36 | Nguyễn Thị Mai Hương | | 20/04/2019 | | Chị dâu |
| 37 | Bùi Thùy Vân | | 20/04/2019 | | Vợ |
| 38 | Nguyễn Khôi Nguyên | | 20/04/2019 | | Con |
| Người có liên quan Bà Nguyễn Thị Kim Tuyền | | TV HĐQT/ Phó TGD | 20/04/2019 | | TV HĐQT nhiệm kỳ (2019-2024), Phó TGD |
| 39 | Lê Đức Phùng | | 20/04/2019 | | Chồng |
| 40 | Lê Nguyễn Thảo Nguyên | | 20/04/2019 | | Con |
| 41 | Lê Đức Huy | | 20/04/2019 | | Con |
| 42 | Nguyễn Văn Như | | 20/04/2019 | | Cha |
| 43 | Nguyễn Thị Kim Thái | | 20/04/2019 | | Chị |
| 44 | Nguyễn Thiện Lập | | 20/04/2019 | | Anh |
| 45 | Nguyễn Thị Thanh Thủy | | 20/04/2019 | | Chị |
| 46 | Nguyễn Thiện Quang | | 20/04/2019 | | Anh |
| 47 | Nguyễn Thị Thùy Trang | | 20/04/2019 | | Em |
| 48 | Nguyễn Thị Trang Đài | | 20/04/2019 | | Em |
| Người có liên quan Bà Phạm Thị Hoàng | | Trưởng Ban kiểm soát | 20/04/2019 | | BKS nhiệm kỳ (2019-2024) |
| 49 | Phạm Văn Cảnh | | 20/04/2019 | | Anh |
| 50 | Phạm Thị Nhiên | | 20/04/2019 | | Chị |
| 51 | Phạm Thị Anh Ngọc | | 20/04/2019 | | Em |
| Người có liên quan Ông Lê Hữu Hùng | | TV Ban KS | 20/04/2019 | | BKS nhiệm kỳ (2019-2024) |
| 52 | Trần Thị Thanh Phương | | 20/04/2019 | | Vợ |
| 53 | Lê Văn Bông | | 20/04/2019 | | Cha |
| 54 | Huỳnh Thị Cẩm Hà | | 20/04/2019 | | Mẹ |
| 55 | Lê Thị Bích Ngọc | | 20/04/2019 | | Chị |
| 56 | Lê Thanh Hải | | 20/04/2019 | | Em |
| 57 | Lê Thị Bích Vân | | 20/04/2019 | | Em |

| STT | Tên cá nhân/ Tổ chức | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do (mối quan hệ) |
|---|----------------------|------------------------------|---|---|---|
| Người có liên quan Ông Nguyễn Thế Phong | | TV Ban KS | 20/04/2019 | | BKS nhiệm kỳ (2019-2024) |
| 58 | Trần Thị Xuân | | 20/04/2019 | | Mẹ |
| 59 | Trần Thị Hồng Nga | | 20/04/2019 | | Vợ |
| 60 | Nguyễn Khả Di | | 20/04/2019 | | Con |
| 61 | Nguyễn Thế Khang | | 20/04/2019 | | Con |
| 62 | Nguyễn Thế Lưu | | 20/04/2019 | | Em |
| Người có liên quan Bà Mai Thị Bé | | Phó TGD | 01/08/2019 | | bổ nhiệm lại Phó TGD 01/8/2019 |
| 63 | Mai Khắc Thạch | | 01/08/2019 | | Anh |
| 64 | Mai Khắc Hải | | 01/08/2019 | | Anh |
| 65 | Mai Khắc Bích | | 01/08/2019 | | Anh |
| 66 | Mai Thị Xuân | | 01/08/2019 | | Em |
| Người có liên quan Ông Cao Tấn Tước | | Phó TGD | 01/08/2019 | | bổ nhiệm lại Phó TGD 01/8/2019 |
| 67 | Trần Thị Sáng | | 01/08/2019 | | Vợ |
| 68 | Cao Thanh Triều | | 01/08/2019 | | Con |
| 69 | Cao Phú Huy | | 01/08/2019 | | Anh |
| 70 | Cao Thị Kim Tiền | | 01/08/2019 | | Chị |
| 71 | Cao Thị Kim Sơn | | 01/08/2019 | | Em |
| Người có liên quan Ông Trà Quang Trinh | | Phó TGD NCPT | 01/08/2019 | | bổ nhiệm lại Phó TGD 01/8/2019 |
| 72 | Trương Thị Nà | | 01/08/2019 | | Mẹ |
| 73 | Đoàn Thúy Vân | | 01/08/2019 | | Vợ |
| 74 | Trà Quang Minh Thông | | 01/08/2019 | | Con |
| 75 | Trà Quang Minh Tùng | | 01/08/2019 | | Con |
| 76 | Trà Quang Luận | | 01/08/2019 | | Anh |
| 77 | Trà Thị Lãnh | | 01/08/2019 | | Chị |
| 78 | Trà Thị Nhung | | 01/08/2019 | | Em |
| 79 | Trà Quang Phường | | 01/08/2019 | | Em |
| 80 | Trà Thị Nghĩa | | 01/08/2019 | | Em |
| Người có liên quan Bà Bùi Thụy Phương Uyên | | NCBTT/ Thư ký HĐQT | 24/07/2019 | | Bổ nhiệm Người phụ trách QTCT kiêm Thư ký HĐQT 24/7/2019 |
| 81 | Nguyễn Kim Khỏe | | 24/07/2019 | | Mẹ |
| 82 | Huỳnh Thu Anh Tuấn | | 24/07/2019 | | Chồng |
| 83 | Huỳnh Phúc Uyên Chi | | 24/07/2019 | | Con |
| 84 | Bùi Thụy Phương Vy | | 24/07/2019 | | Chị |
| 85 | Bùi Thụy Phương | | 24/07/2019 | | Chị |

Phụ lục II: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

| STT | Họ tên | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|-------------------------|-----------------------------------|----------------------------------|-------------------------------------|-----------------------------------|
| 1 | Lê Việt Hùng | Chủ tịch HĐQT | 2,001,143 | 21,44% | Đại diện vốn NN - Sapharco |
| 2 | Trần Thị Anh | Mẹ | - | - | |
| 3 | Lê Thị Thanh Thủy | Vợ | - | - | |
| 4 | Lê Việt Hùng | Con | - | - | |
| 5 | Lê Thanh Thủy Tiên | Con | - | - | |
| 6 | Lê Minh Thọ | Anh | - | - | |
| 7 | Trần Việt Trung | TV HĐQT/ Tổng giám đốc | 3,686 | 0.04% | |
| 8 | Lê Thị Nhị | Mẹ | 1,537 | 0.02% | |
| 9 | Phạm Thu Thủy | Vợ | - | - | |
| 10 | Trần Thị Thu Trang | Con | 11,285 | 0.12% | |
| 11 | Trần Phạm Anh Tú | Con | - | - | |
| 12 | Trần Việt Thắng | Anh | - | - | |
| 13 | Trần Thị Việt Ánh | Chị | - | - | |
| 14 | Phan Xuân Phong | TV HĐQT/ Phó TGD | 23,186 | 0.25% | |
| 15 | Hồ Thị Xuân | Mẹ | - | - | |
| 16 | Nguyễn Thị Ngọc Uyên | Vợ | - | - | |
| 17 | Phan Xuân Vũ | Con | - | - | |
| 18 | Phan Nguyễn Uyên Vy | Con | - | - | |
| 19 | Phan Thị Mỹ Linh | Chị | - | - | |
| 20 | Phan Thị Thanh Loan | Em | - | - | |
| 21 | Phan Thị Hoàng Hà | Em | - | - | |
| 22 | Phan Xuân Lộc | Em | - | - | |
| 23 | Phan Xuân Phú | Em | - | - | |
| 24 | Phan Xuân Cường | Em | - | - | |
| 25 | Phan Xuân Bình | Em | - | - | |
| 26 | Nguyễn Huy Cường | Thành viên HĐQT | 1,026,583 | 11% | Đại diện vốn NN - Sapharco |
| 27 | Nguyễn Hữu Oanh | Ba | - | - | |
| 28 | Nguyễn Thị Huyền Trân | Mẹ | - | - | |
| 29 | Nguyễn Thái Thùy Ngân | Vợ | - | - | |
| 30 | Nguyễn Thái Ngân Khánh | Con | - | - | |
| 31 | Nguyễn Thị Mỹ Huyền | Em Ruột | - | - | |
| 32 | Trần Đức Thắng | Thành viên HĐQT | 1,026,583 | 11% | Đại diện vốn NN - Sapharco |
| 33 | Lưu Thị Kim Thanh | Mẹ | - | - | |
| 34 | Phạm Thị Kim Thu | Vợ | - | - | |
| 35 | Trần Phạm Đông Nhi | Con | - | - | |

| STT | Họ tên | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----------|-----------------------------|------------------------------------|----------------------------------|-------------------------------------|---|
| 36 | Trần Phạm Hải Đông | Con | - | - | |
| 37 | Trần Lưu Anh Dũng | Anh ruột | - | - | |
| 38 | Nguyễn Quý Thịnh | Thành viên HĐQT độc lập | - | - | |
| 39 | Nguyễn Quý Hiệp | Bố | - | - | |
| 40 | Trần Thị Nga | Mẹ | - | - | |
| 41 | Nguyễn Mạnh Cường | Anh trai | - | - | |
| 42 | Nguyễn Thị Mai Hương | Chị dâu | - | - | |
| 43 | Bùi Thùy Vân | Vợ | - | - | |
| 44 | Nguyễn Khôi Nguyên | Con | - | - | |
| 45 | Nguyễn Thị Kim Tuyến | TV HĐQT/ Phó TGD | 4,000 | 0.043% | |
| 46 | Lê Đức Phùng | Chồng | - | - | |
| 47 | Lê Nguyễn Thảo Nguyên | Con | - | - | |
| 48 | Lê Đức Huy | Con | - | - | |
| 49 | Nguyễn Văn Như | Cha | - | - | |
| 50 | Nguyễn Thị Kim Thái | Chị | - | - | |
| 51 | Nguyễn Thiện Lập | Anh | - | - | |
| 52 | Nguyễn Thị Thanh Thủy | Chị | - | - | |
| 53 | Nguyễn Thiện Quang | Anh | - | - | |
| 54 | Nguyễn Thị Thùy Trang | Em | - | - | |
| 55 | Nguyễn Thị Trang Đài | Em | - | - | |
| 56 | Phạm Thị Hoàng | Trưởng Ban KS | 9,102 | 0.10% | |
| 57 | Phạm Văn Cảnh | Anh | - | - | |
| 58 | Phạm Thị Nhiên | Chị | - | - | |
| 59 | Phạm Thị Anh Ngọc | Em | - | - | |
| 60 | Lê Hữu Hùng | TV Ban KS | - | - | |
| 61 | Trần Thị Thanh Phương | Vợ | - | - | |
| 62 | Lê Văn Bông | Cha | - | - | |
| 63 | Huỳnh Thị Cẩm Hà | Mẹ | - | - | |
| 64 | Lê Thị Bích Ngọc | Chị | - | - | |
| 65 | Lê Thanh Hải | Em | - | - | |
| 66 | Lê Thị Bích Vân | Em | - | - | |
| 67 | Nguyễn Thế Phong | TV Ban KS | - | - | |
| 68 | Trần Thị Xuân | Mẹ | - | - | |
| 69 | Trần Thị Hồng Nga | Vợ | - | - | |
| 70 | Nguyễn Khả Di | Con | - | - | |
| 71 | Nguyễn Thế Khang | Con | - | - | |
| 72 | Nguyễn Thế Lưu | Em | - | - | |
| 73 | Mai Thị Bé | Phó TGD | 23,947 | 0.26% | bổ nhiệm lại Phó TGD 01/8/2019 |
| 74 | Mai Khắc Thạch | Anh | - | - | |

| STT | Họ tên | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----------|-----------------------------|---------------------------------|----------------------------------|-------------------------------------|---|
| 75 | Mai Khắc Hải | Anh | - | - | |
| 76 | Mai Khắc Bích | Anh | - | - | |
| 77 | Mai Thị Xuân | Em | - | - | |
| 78 | Cao Tấn Tước | Phó TGD | 18,364 | 0.20% | bổ nhiệm lại Phó TGD 01/8/2019 |
| 79 | Trần Thị Sáng | Vợ | - | - | |
| 80 | Cao Thanh Triều | Con | - | - | |
| 81 | Cao Phú Huy | Anh | - | - | |
| 82 | Cao Thị Kim Tiên | Chị | - | - | |
| 83 | Cao Thị Kim Sơn | Em | - | - | |
| 84 | Trà Quang Trinh | Phó TGD | - | - | bổ nhiệm lại Phó TGD 01/8/2019 |
| 85 | Trương Thị Nà | Mẹ | - | - | |
| 86 | Đoàn Thúy Vân | Vợ | - | - | |
| 87 | Trà Quang Minh Thông | Con | - | - | |
| 88 | Trà Quang Minh Tùng | Con | - | - | |
| 89 | Trà Quang Luận | Anh | - | - | |
| 90 | Trà Thị Lãnh | Chị | - | - | |
| 91 | Trà Thị Nhung | Em | - | - | |
| 92 | Trà Quang Phường | Em | - | - | |
| 93 | Trà Thị Nghĩa | Em | - | - | |
| 94 | Bùi Thụy Phương Uyên | NCBTT/ Thư ký HDQT | - | - | Bổ nhiệm Người phụ trách QTCT kiêm Thư ký HDQT 24/7/2019 |
| 95 | Nguyễn Kim Khỏe | Mẹ | - | - | |
| 96 | Huỳnh Thu Anh Tuấn | Chồng | - | - | |
| 97 | Huỳnh Phúc Uyên Chi | Con | - | - | |
| 98 | Bùi Thụy Phương Vy | Chị | - | - | |
| 99 | Bùi Thụy Phương | Chị | - | - | |